

Số:...../STP-TTr

Tuyên Quang, ngày.....tháng 8 năm 2021

Về báo cáo việc thi hành pháp luật về  
xử lý vi phạm hành chính năm 2021

Kính gửi: - Sở Xây dựng;  
- Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang;  
- Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn.

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 27/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021; Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021, Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) như sau:

**1.** Báo cáo việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; nội dung báo cáo (*theo đề cương gửi kèm*) gửi về Sở Tư pháp trước ngày **15/8/2021**.

**2.** Thời điểm báo cáo từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020.

**3.** Thời gian kiểm tra tại các đơn vị: Có lịch thông báo sau.

Sở Tư pháp trân trọng đề nghị Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang và Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Giám đốc STP (Báo cáo);
- Như kính gửi (thực hiện);
- Trang TTĐT STP;
- Lưu VT, TTr (V.H.Son.02b).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đặng Thị Thanh Hương**

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**Việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**  
**trong lĩnh vực xây dựng**  
(Kèm theo Văn bản số ...../STP-TTr ngày ...../8/2021  
của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VIỆC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

- Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ.

- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp Luật Xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về xử lý vi phạm hành chính;

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử lý vi phạm hành chính (nếu có);

- Việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

*(Đề nghị đơn vị nêu rõ số, trích yếu, ngày tháng năm của các văn bản đơn vị đã ban hành để chỉ đạo, triển khai thực hiện việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính)*

**II. VIỆC ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC XÂY DỰNG.**

*(Thời điểm tính số liệu từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020)*

**1. Tình hình vi phạm hành chính**

- Tổng số vụ việc vi phạm hành chính được phát hiện: ..... vụ.

- Số vụ việc bị xử phạt: ..... vụ. Trong đó:

+ Xử phạt tổ chức: ..... đối tượng.

+ Xử phạt cá nhân: ..... đối tượng.

- Số vụ việc vi phạm chuyển xử lý bằng hình thức khác: ..... vụ

- Số vụ việc chưa xử phạt:..... vụ.

- Số vụ việc chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự:....vụ

- Số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt:.....vụ.

**2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.**

**3. Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.**

**3.1. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính**

- Số Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã thi hành xong:.....quyết định/... đối tượng.

- Số Quyết định xử phạt chưa thi hành: ...quyết định/... đối tượng;

- Số Quyết định xử phạt hoãn thi hành:...quyết định/... đối tượng;

- Số Quyết định xử phạt giảm tiền phạt:...quyết định/... đối tượng;

- Số Quyết định giảm thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề:...quyết định/... đối tượng;

- Số Quyết định xử phạt miễn thi hành:...quyết định/... đối tượng;

- Số Quyết định xử phạt cưỡng chế thi hành:...quyết định/... đối tượng;

- Số quyết định bị khiếu nại:... Quyết định.

- Số quyết định bị khởi kiện:...Quyết định.

- Số lượng giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tước quyền sử dụng có thời hạn:.....chiếc

- Tổng giá trị tang vật, phương tiện bị tịch thu:..... đồng;

- Tổng số tiền phạt thu được:.....đồng/ tổng số tiền phạt phải thu theo quyết định xử phạt.

**3.2. Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.**

**3.3. Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.**

**4. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải trình.**

**5. Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính.**

**6. Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu, nộp tiền phạt.**

**7. Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.**

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Những ưu điểm:

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đối với Trung ương;

2. Đối với UBND tỉnh;

3. Đối với cơ quan, đơn vị liên quan.

---